

SƠ ĐỒ 2.1: NHIỆM VỤ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC THEO ĐỀ ÁN TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

PHÁP LÝ

Văn phòng Chính phủ

Xây dựng kho dữ liệu cá nhân phục vụ giải quyết TTHC trên cổng DVC

Xác nhận Chứng minh nhân dân 9 số đạt tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến mức độ 4

Thông báo lưu trú đạt tỷ lệ 96,1% hồ sơ trực tuyến mức độ 4

Cấp đổi, cấp lại thẻ CCCD đạt tỷ lệ 8%, mức độ 3

Cấp, cấp lại, cấp đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông trực tuyến mức độ 4 đạt 2,2 %

Thu tiền nộp phạt xử lý VPHC trong lĩnh vực GTĐB đạt tỷ lệ 20% mức độ 4

Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy thực hiện tại cấp xã mức độ 4

Công an 11 DVC

Khai báo tạm vắng trực tuyến mức độ 4 đạt 4,2 %

Đăng ký tạm trú trực tuyến mức độ 3 đạt 5,2 %

Đăng ký thường trú trực tuyến mức độ 3 đạt 4,5 %

Thủ tục làm con dấu mới và cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu mức độ 4 đạt 5,2

Làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xí và cấp GCN đăng ký mẫu con dấu mức độ 4 đạt 5.2 %

25 DVC thiết yếu

Tư pháp 04 DVC

Đăng ký khai sinh trực tuyến đạt tỷ lệ 37.5%

Đăng ký khai tử trực tuyến đạt tỷ lệ 34.4%

Đăng ký kết hôn trực tuyến đạt tỷ lệ 29.4%

Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến đạt tỷ lệ 21.3%

Giáo dục Đào tạo 01 DVC

Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia đạt tỷ lệ 93,1% đăng ký trực tuyến

Bảo hiểm

Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn BHYT đạt mức độ 4 (55 hồ sơ)

Lao động

Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp đạt mức độ 4 đạt tỷ lệ 1.11 %

Tài Chính

Đăng ký thuế lần đầu đạt mức độ 4 có 348 hồ sơ

Điện lực

Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp đạt mức độ 4 đạt tỷ lệ 100 %

Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện đạt mức độ 4 đạt tỷ lệ 100 %

1. Chính phủ ban hành 04 Nghị quyết, 01 Chỉ thị, 01 Công điện, 09 Thông báo kết luận chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong và ngoài Đề án
2. Đang triển khai xây dựng các văn bản pháp luật, Nghị định, Thông tư phục vụ triển khai Đề án.
3. Bộ Tư pháp có văn bản gửi các bộ, ngành, địa phương rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật.
4. 08 bộ, cơ quan ngang bộ tiến hành rà soát, tái cấu trúc quy trình, rút gọn thủ tục triển khai TTHC trên cổng dịch vụ công
5. 13/63 Hội đồng nhân dân đã ban hành nghị quyết về thu phí, lệ phí
6. Bộ Tài chính và Bộ KH-ĐT đã ban hành 03 văn bản hướng dẫn về kinh phí triển khai đề án 06
7. Văn phòng Chính phủ ban hành hướng dẫn 761 về kết nối với CSDLQGvDC;
8. Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Công an ban hành Công văn 1552/BTTTT-THH; công văn số 677 về hướng dẫn kết nối với CSDLQGvDC
9. Bộ Công an ban hành 01 Thông tư về danh mục sản phẩm khai thác trong CSDLDC và 03 hướng dẫn về thành lập và phân công nhiệm vụ tổ công tác
10. 63 tỉnh, 707 huyện, 10599 xã, 98 nghìn thôn/bản đã ban hành kế hoạch và thành lập tổ công tác

HẠ TẦNG

1. Đối với các đơn vị đã có hệ thống, Bộ Công an rà soát, đảm bảo an ninh an toàn tổ chức triển khai kết nối, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin để làm sạch dữ liệu
2. Xây dựng phương án hỗ trợ đặt hạ tầng, thiết bị và quản trị đối với các đơn vị không đảm bảo yêu cầu về quản trị, vận hành hệ thống.
3. Bộ Công an, Tài Chính, Bảo hiểm xã hội, Điện lực đã triển khai số hóa, chuyên hóa dữ liệu điện tử.
4. 11 bộ và 14 tỉnh đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
5. 08 Bộ được giao triển khai 25 DVC thiết yếu đều đẩy từ mức độ 2,3 lên đảm bảo triển khai mức độ 3,4. Ngoài ra nhiều bộ, ngành, địa phương ngoài 25 DVC thiết yếu đã đẩy lên mức độ 3,4 điển hình: Bộ tài chính 273 DVC, Bộ Giao thông Vận tải 208 DVC, Bộ Công an 187/224 DVC, Bình Phước 1.437 DVC; Quảng Nam 1.433 DVC; Lào Cai 1.372 DVC,...

AN NINH AN TOÀN

1. Bộ Công an rà soát, đánh giá hệ thống của 23/26 bộ, ngành, cơ quan ngang bộ và 61/63 địa phương. Còn 10/22 hệ thống của bộ, ngành và 33 địa phương chưa đảm bảo về ANAT.
2. Cả nước có 845/2.853 hệ thống thông tin (tỷ lệ 30%) được phê duyệt hồ sơ cấp độ (trong đó, có 02 hệ thống cấp độ 5, 16 hệ thống cấp độ 4).
4. 05/26 bộ và 17/63 địa phương rà soát, đầu tư hệ thống đảm bảo an ninh an toàn theo hướng dẫn tiêu chuẩn 1552/BTTTT-THH của Bộ Thông tin và Truyền thông.